

Khóa luận Tốt nghiệp - Thơ - Trần Quang Thanh

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA HÀ NỘI
KHOA VIẾT VĂN – VIẾT BÁO

Trần Quang Thanh

TÁC PHẨM TỐT NGHIỆP
(KHÓA 11, NĂM 2008 – 2012)

Người hướng dẫn: Nguyễn Hữu Quý

HÀ NỘI – 2012

Lời cảm ơn:

Bốn năm dưới mái ấm “***Ngôi nhà Văn chương***” tôi được trải qua một môi trường học tập tốt, được trau dồi rất nhiều những tri thức nền tảng cần thiết và vô cùng quý giá; được cọ xát, khám phá và đánh thức năng lực bản thân; được thể hiện cái bản ngã của mình; có nhiều kênh cộng tác, đăng đàn, in ấn, bước đầu được quảng bá các tác phẩm thơ, văn xuôi là những sáng tác đầu tay của mình. Chúng tôi được trực tiếp tham gia vào những sinh hoạt văn chương, sống trong bầu không khí văn chương của đất nước; có nhiều cơ hội tiếp cận, giao lưu, học hỏi những nền văn học lớn và tiên tiến trên thế giới... Lời cảm ơn đầu tiên chân thành và sâu sắc cho phép tôi được gửi tới các thầy cô giáo, các Nhà văn, Nhà thơ, Nhà nghiên cứu, phê bình văn học đã chấm bài cho chúng tôi từ những tác phẩm sơ tuyển và trung tuyển, cổ công phát hiện, tuyển chọn và nâng đỡ chúng tôi, các Giáo sư, Phó Giáo sư, Tiến sĩ, các thầy cô giáo trong và ngoài nhà trường đã trực tiếp giảng dạy cho chúng tôi!

Xin chân thành cảm ơn nhà thơ Nguyễn Hữu Quý, người thầy hướng dẫn trực tiếp, đã tận tình chỉ bảo giúp tôi hoàn thiện bài khóa luận tốt nghiệp này! Xin chân thành cảm ơn TS Chu Văn Sơn, một trong những người thầy đã chấm những bài thi, chấm và trả bài những sáng tác định kỳ cho chúng tôi. Thầy Sơn cũng từng mang đến cho chúng tôi những giờ giảng rất thú vị với chuyên đề về Thơ Mới (1930 – 1945), nay thầy lại đọc và sẽ phản biên, góp ý cho những tác phẩm tốt nghiệp của chúng tôi.

Và tôi xin được bày tỏ lòng biết ơn vô bờ đến PGS-TS Văn Giá, người thầy vô vàn kính yêu, người cha nghiêm khắc nhưng độ lượng, người anh gần gũi và thân thiết của chúng tôi trong suốt quãng đời sinh viên 4 năm học đại học không thể nào quên. *Em cảm ơn thầy! Thầy ở một bến bờ nhân văn bắc nối những nhịp Cầu Kiều cao quý đưa chúng em đến những bến bờ nhân văn khác.*

Cảm ơn các lớp đàn anh, cảm ơn các bạn thơ, bạn văn đã cùng nhau quây quần chia sẻ những vui, những buồn, xây đắp những tình cảm thiêng liêng huyền diệu thấp sáng lung linh “***Ngôi nhà Văn chương***” của chúng ta!

Trang giấy hạn hẹp chẳng thể nào chứa đựng được lòng biết ơn, cũng không liệt kê được hết những người tôi muốn cảm ơn! Cuối cùng vẫn là cha mẹ, đáng sinh thành đã cho tôi có ở trên đời, nuôi dạy tôi lớn khôn, người luôn mong muốn điều tốt đẹp nhất cho tôi. Cha mẹ cũng là người can ngăn tôi chọn nghề viết văn, khiến cho tôi đã phải đắn đo, cân nhắc rất nhiều. Nhưng rồi tôi vẫn kiên trì đi theo con đường chữ nghĩa. May mắn thay, tôi không phải hối hận điều gì, cuối cùng cha mẹ cũng đã ủng hộ tôi. *Cảm ơn cha mẹ vẫn luôn dõi theo từng bước con đi!*

Mục lục:

I. Lời cảm ơn.....	Trang 1
II. Bài thuyết trình.....	2
III. Tác phẩm.....	6
1. Thăm ngày vào cánh chữ.....	6
2. Đêm quàng khăn.....	7
3. thức đêm.....	9
4. vãn gỗ.....	10
5. Vệt xoáy.....	11
6. Lá lênh đênh.....	12
7. Về nguyên quán.....	13
8. Chìm dưới đáy hồ.....	14
9. Hẹn từ phố xa.....	15
10. Nỗi buồn phẳng phiu.....	16
VI. Những ý kiến nhận xét về tác phẩm tốt nghiệp.....	17

Bài thuyết trình:

Chữ... Nghĩa

Kính thưa quý thầy cô! Kính thưa quý vị khách quý! Thưa các bạn!

Cách đây 12 năm ở một tỉnh trung du miền núi thuộc vùng Đông Bắc có một cậu bé tuổi teen xuýt chút thành ra hư hỏng. Những ảo tưởng rằng: “mình lớn rồi” đã dìu cậu bé đi và may mắn thay, cuộc đời chưa cho phép cậu hư hỏng.

Năm ấy cậu bé đã 15 tuổi, học lớp 9, cậu rất biết xấu hổ với bạn bè khi mà cả lớp đã nộp tiền học phí xong xuôi, các khoản đóng góp khác cũng vậy, chỉ còn một mình cậu bé hết lần này đến lần khác bị cô giáo chủ nhiệm nhắc tên trước lớp trong các giờ sinh hoạt. Cô giáo đã gửi cả giấy thông báo quá hạn nộp tiền về cho gia đình cậu từ lâu mà cậu vẫn không có tiền đóng học. Lũ bạn hàng xóm cùng trang lứa với cậu thì chúng đã bỏ học từ sau khi học hết cấp một (trường làng). Con đường ra xã học cấp hai còn có đứa bạn gái con nhà giàu, trầm tính đi cùng. Bảy giờ nhìn nó cậu bé càng thêm ngại càng thấy ghét. Cậu bé ấy đã quyết định bỏ học đi làm thuê. Cậu bé tuyên bố với những người can ngăn, phản đối quyết định của mình rằng: “không học cũng sống tốt”, rằng cậu đã đủ lớn để tự lo cho mình được rồi.

Lúc đầu cậu bé định theo những người vào Nam tìm vàng. Nhưng bố cậu đã tóm được cậu. Ông xin cho cậu vào phụ việc tại một xưởng kỹ nghệ sắt mãi tận tỉnh Đồng Nai xa xôi nơi có gia đình người chị cả của ông lập nghiệp và sinh sống ở đó. Tại xưởng sắt cậu luôn luôn phải lao động rất vất vả, ba tháng đầu xem như học việc chỉ được nuôi ăn một bữa trưa và nhận phụ cấp 100k mỗi tháng. Những tháng tiếp theo sức ép công việc càng cao đồng lương thì rất ít ỏi, cậu cũng gắng ki cốp để vài tháng gửi tiền về nhà một lần qua đường bưu điện. Cậu sống trong nỗi nhớ nhà da diết, nỗi tủi thân khi những người anh con nhà bá ruột lớn tuổi hơn cậu rất nhiều thì vẫn được cưng chiều còn mình thì bị ghẻ lạnh. Cậu cũng tự hổ thẹn với những thua thiệt của mình...

Vâng! Cậu bé trong câu chuyện trên chính là tôi của 12 năm về trước. Sau một vài biến cố nữa thì tôi đã phải mất 4 năm học ở trường đời để mãi đến bây giờ mới có được 4 năm học trọn vẹn ở giảng đường đại học tại “**Ngôi nhà Văn chương**” ấm áp này.

Tôi đang bước những bước chập chững đầu tiên trên con đường văn nghiệp. Và tôi vừa lạc vào một khu rừng thiêng văn chương. Thật may mắn cho tôi, có một “**Ngôi nhà văn chương**” giúp tôi vững tin, dẫn thân, tìm lối và tiếp tục đi. Đích đến là đâu tôi không thể biết, nhưng hành trang thì luôn ấm áp nghĩa tình.

Cho đến tận bây giờ tôi cũng chưa biết rõ tại làm sao mà tôi lại chọn cho mình cái nghiệp văn chương. Nhưng rất quyết tâm tôi sẽ miệt mài đi tiếp con đường đã chọn. Tôi tin rằng lá bài số phận của mình đã được mã hóa theo một cách nào đó. Chắc sẽ có một lúc nào đó, có ai đó giải mã được số mệnh một cách thuyết phục. Còn bây giờ tôi sẽ cố gắng dành hết thời gian mình có để đọc thật nhiều. Tôi sẽ hỏi thăm từng trường phái tư tưởng triết học, mỹ học, nhưng mối quan tâm đầu tiên của tôi bây giờ vẫn là *Hiện tượng học* và *Triết học Hiện sinh*. Quan niệm văn chương của tôi chưa thật rõ ràng nhưng tôi luôn trân trọng cảm xúc ban đầu và rất đòi hỏi những nỗ lực khám phá của bản thân. Với tôi, có lẽ đúng thế, văn chương vẫn luôn là *những tìm kiếm bất tận*, là những vòng sóng liên tục khởi hành từ trái tim.

Thể loại thơ, thơ tự do chắc sẽ không khước từ những điệu rung của tâm hồn tôi. Thỉnh thoảng tôi cũng làm thơ có vần. Những vần thơ bật ra trong im lặng:

Úp mặt vào núi
Ngụp mình xuống sông
Cỏ xanh đang lụi
Nước hồng đang đen

Gục đầu trang sách dưới đèn
Một cây ánh sáng
Một miền miên man

Trâu về lò mổ nhập đàn
Kênh mương nấc nghen
Chứa chan khóc đồng

Ngày chơi kiếm gỗ
Tắm sông
Cả trai lẫn gái
Còn không mặc gì
Thế mà gi gi gi gi
Cũng chàng bắt khuấy
Thiếp thì đắm đang

Bây giờ chữ nghĩa xênh xang
Vinh quy
Mất đất, mất làng bán ai?

Héo khô một nhánh thái lài
Tìm đâu đây?
Những luống khoai luống cà

Lặng im!
Cái nắng ngà ngà
Lặng im!
Cái bóng là là người say

Lặng im
Cái cuốc cái cày
Nằm trơ xó xỉnh
Chờ ngày gỉ han

Lặng im cả những tính toán
Đổi thay thời tiết
Luận bàn sá chi
Mưa thì mưa
Nắng thì nắng bất kì
Lặng im đứng
Lặng im đi
Lặng im liềm hái
Cắt vào thịt da

Lặng im!
Này!
Cái sân nhà
Có phơi có phóng chi mà...
Sân si!
(Bài thơ chưa đặt tên)

Với tôi, lao động viết văn là một lao động nghệ thuật nghiêm túc, một hoạt động tinh thần đòi hỏi có quá trình tư duy không ngừng nghỉ và đổi mới tư duy liên tục. Chúng tôi được thầy Văn Giá cho ba chữ “ch” là: Chậm - Chắc - Chắt làm phương châm viết văn. Tôi vẫn tự dặn lòng không quên lời tiên nhân: “sống đã rồi mới viết”. Tôi bắt mình lặn xả vào cuộc sống bằng bất kỳ việc gì lao động chính đáng, bằng đi làm thêm, đi gia sư, đi viết báo... luôn luôn sẵn sàng có những chuyển đi thực tế đúng nghĩa và không bao giờ quên ghi chép. Luôn luôn tích lũy và luôn luôn viết khi đã căng đầy nhựa sống, rồi lại tích lũy, rồi lại viết!

Những trăn trở nghề nghiệp của tôi là trăn trở về “chữ” và “nghĩa”. Mỗi chữ viết ra không chỉ chứa trong mình những nghĩa, những ý nghĩa thông thường vốn có mà chữ phải *tạo nghĩa* và chữ phải *trả nghĩa*. Chữ tạo nghĩa chắc ai cũng biết rồi, còn chữ *trả nghĩa* là chữ trả nghĩa cho chữ, chữ trả nghĩa cho đời. Vì tôi quan niệm, mình được thụ hưởng bất cứ điều gì dù nhỏ nhất mình cũng phải biết ơn, mang ơn thì trả nghĩa.

Cuối cùng tôi muốn gửi đi một thông điệp: Văn chương hãy luôn gần gũi với những mảnh hồn của từng kiếp phận nhỏ nhoi trong cõi nhân sinh!

Tác Phẩm:

Thăm ngày vào cánh chữ

Buổi sáng
Ủ ê con điều giấy
Đợi gió hong khô mắt phố gầy

Mười ngón tay nít chặt chuỗi phút giây
Một ngày thường vút cao con điều giấy

Gom nổi nhớ buông xuống dòng xe chạy
Chiếc lá khô rơi biên biệt qua màu

Rơi lát nhìn ô cửa kính nâu
Ghim hương khởi mỏng tang nắng nhạt

Vội cô đơn thăm ngày vào cánh chữ
Bay bay
Buồn buồn
Bay
Bay...

Đêm quảng khăn

(tặng gió)

Em chưa một lần cùng tôi tản bộ qua Quảng trường 19-8
Chiều nay tiếng gọi từ những áp phích phía sau Nhà hát nhẹ nhàng nhắc tôi
Về những nụ cười và cả nước mắt ướt hàng mi bí ẩn hằng đêm
Một tà áo trắng dịu dàng hương hoa sữa thoảng qua

Đường cong của khách sạn Hilton duyên dáng như một vần thơ
Hà Nội ảo huyền trong ánh điện màu và những khoảng tĩnh của đêm
Ai đó hấp háy đôi môi trong bóng rợp của những tán cây com nguội ẩn tàng
Một làn khói bay ngang từ ký ức ngàn thu

Tôi nghe thăm thào lời cụ bà cầu kinh và mơ hồ mái tóc sương bay
Căn hộ chật hẹp trên tầng hai khu tập thể số 1 Tràng Tiền như hóa thánh đường
trong ánh nến tỏa ra từ những ô cửa hắt về phía tôi
Sân gửi xe của Nhà hát kịch không mái che
Tiếng lách tách từ những động cơ nóng bỏng bị tấp mưa, mùi xăng khét nồng
Mưa nhẹ không đủ chạm tới vẻ trầm mặc của người giữ xe kiêm bán nước chè
Chiếc ô tối màu

Tôi không uống nước chè
Tôi không có xe để gửi, không mua vé vào xem hát kịch
Chỉ tản bộ một mình
Tôi tản bộ qua Bảo tàng Lịch sử Việt Nam
qua ngã ba ngã tư có nhiều gái bán hoa đón khách bên đường
Bên kia là ngõ Cầu Đất ồn ào, bụi bặm
Tự dừng ngao ngán bước chân
Nhìn rõ mặt một cô gái điếm thấy chẳng khác một nàng Tô thị
Muốn trở lại nơi bà cụ cầu kinh
Đôi chân lập cập sang đường

Gió bụi cuốn theo cả những ồn ào dồn đuổi phía sau lưng
Cuối cùng, chỉ có cái lạnh từ phía sông Hồng theo kịp
Cầu thang bê tông chật chội quanh co
Thánh đường nhỏ không có người hát lễ
Tôi lặng lẽ đến quỳ trước nền và hoa
Cụ bà sắp về Nước Chúa còn nhớ thời thiếu nữ gánh hàng rong đi dọc 36 phố
phường.

Cụ nhắc mãi về cơn mưa chiều đông trước cổng Ga Hàng Cỏ*, anh chàng lái taxi trẻ trung lịch lãm mở cửa xe đón một gánh hàng rong sũng ướt.

* Tên cũ của Ga Hà Nội

thức đêm

(tặng mẹ)

con vẫn thức
và biết đêm không lặng lẽ
đêm thét gào
trên mái nhà xiêu

văng vẳng dội lên bập bùng bếp mẹ
lẹt đẹt tôn quay mẻ chè mót vụn

âm thanh gọi con về những ngày thơ
bụi bám lấm lem
áo phông dẫn chùm gối... khỏi mặc quần
chân đất lảng xảng bên bếp lò cời khoai nướng
con cứ đợi mẹ sao khô những mẻ chè đắng đót
đợi mẹ bế con lên giường hát đôi lời ru

âm thanh gọi những khuya nheo nhóc
con ngồi ôm ống thổi ngủ gà ngủ gật
cho đến khi mẹ biết con bị cảm hàn
tóc rối mẹ rượt gùnh đánh gió
con ngủ vùi mẹ thức những cơn ho

trắng
trắng
trắng...

trắng
mưa đêm
trắng
đêm sương
niềm thao thức trắng
đèn dầu cũ mẹ không chong
đêm nay đốt trắng bắc lòng trong con.

vân gỗ
(tặng rừng)

gòn gợn lát cắt
cánh rừng nguyên sinh cha hằng xanh
chợt đón đau vân gỗ
đỏ nâu ngả rạc

Cha bước chân qua tiệm cận đời mình
còng lưng dấu hỏi ngã vào thỉnh không

mái đình rêu phủ, mái đình mơ sương
tịnh huyền nhang khói
hồn xốc cay sống mũi thiên đàng

Tôi nhận ra mình trong vân gỗ
buổi tiễn đưa linh cữu thời gian

người thân tôi rời xa cõi tạm
về vô vi, vô định vô cùng
Tôi nín lặng
một dòng nham thạch chảy
vùi đau
yên ngủ dưới mồ

Vệt xoáy

(tặng mưa)

“Ráng mỡ gà ai có nhà thì chống”^{*}
Mẹ gánh dòng sông bên bể bên nguồn
Khản giọng trước cơn giông
Bố vẫn bên kia cánh đồng
Cây cầu gỗ ải

Mong manh tuổi con
Đàn trâu lá mít nổi đuôi về trời
Con gọi ơi à... mắt nhòa lối mây
Vùng trời ấy còn nguyên vệt xoáy

Sấm cườì ngạo nghễ, khua chân trên mái xô nghiêng, những viên
ngói lệch.
Chớp lảo liên liếc soi mói qua từng khe vách lỗ.
Gió vu hồi giật tung cánh cửa ván ghép mỏng manh, choán lạnh
căn nhà hẹp trống hươ

^{*} Tục ngữ Việt Nam

Mưa xối hay nước mắt con mà ngực mẹ nổi sần

Mẹ gánh dòng sông
bên bể, bên nguồn
Lạc giọng giữa cơn giông

Con nhìn bố vượt mặt trên mây cao, toàn thân bố ướt.
Bố nhìn con bằng ánh chớp giữa đêm sâu.
Gió thổi bố tan thành khói lam cuộn vùi vào tiếng nấc.

Mẹ gánh dòng sông
bên bể
bên nguồn

Lá lênh đênh
(tặng biển)

Trên những ngọn sóng bạc đầu những giấc ngủ không sâu
San hô um tùm mọc kín boong tàu

Thu xanh biếc trên con đường chẳng bao giờ có chiếc lá rơi
Sắc vàng chỉ có phía chân trời rất nhớ
Nơi xuất phát những con tàu không số

Biển!
Biển là liên tiếp những cuộc thăng hoa ngọt ngào của ánh trăng êm
dịu
Biển là sâu thẳm nồng nàn của ánh mặt trời son sắt thiết tha
Biển cũng là em cho ta đêm ngày mong nhớ

Và ta
Bao giờ cũng thấy những ngọn sóng đỏ
Có tiếng mẹ ru từ ngàn năm da diết vọng về

“Mẹ ơi!
Đất liền là nguồn cội
Tàu chúng con như chiếc lá lênh đênh
Chiếc lá dù đã chìm sâu đáy biển vẫn xanh màu kiên trung”

Những chiếc lá lênh đênh chẳng bao giờ tàn úa
Một con đường nhiều vết cứa chìm trôi
Một con đường vừa đi vừa xóa dấu

Những chiều xưa đón đau
Điều bình dị nhất cũng đi vào huyền thoại
Đến bây giờ chiếc lá vẫn lênh đênh

Về nguyên quán
(tặng cha)

Cha đã ngủ chưa cha?
Có phải, bếp lò nhà ta vẫn đỏ?
Chè xanh búp búp thơm giòn?

Sau rất nhiều vấp ngã con tìm về nguyên quán
Cho con hiểu thế nào là biển
Mồ hôi cha sóng vỗ rì rào

Thuyền thúng làng chài khuấy động băng khuâng
Nửa muốn ra khơi, nửa nhớ bếp hồng
Đêm đã chuốc trăng ngà say ngực biển

Vẫy tay chào sóng bóng dừa đong đưa
Vẫy tay chào sóng con chưa thấy mình

Cha kể: Mùa nước nổi ông bà nội không về
Ngày cha đi phố chưa là phố
Ngày cha đi chợ cá thừa người

Con chạy miết dọc triền cát vắng
Một bên phố biển lên đèn
Bên này, từng đợt sóng phủ nhận dấu chân con làm quen
Trăng treo lạc hướng
Gió cát sẽ lạc hương mặn mòi

Về đâu cha? Kề ngay bờ cát là phố biển
Thuyền thúng xoay tròn con biết về đâu?

Xưa... Có phải cha cũng từng đi lạc?
Phố gói đầu lên sóng long đong

Chìm dưới đáy hồ

(tặng người đã xa)

ngày cô gái tên N chuyển trường
Tôi đã quỳ bên gốc phượng già
chấp tay Tôi nguyện
cầu cho Tôi được gặp lại em
mỗi mùa phượng đỏ

bao năm qua dù đi đâu Tôi luôn hướng về ngôi trường đó
Tôi nhớ em đến cả cát biển xa xôi cũng biết
cả lưng ghế tàu hỏa thống nhất Bắc Nam cũng hiểu
chỉ mình em không hay
lần Tôi về phố biển thăm quê
Tôi vẽ dọc triền cát
một bàn tay nắm một bàn tay
dấu em chưa từng đến nơi đây
Tôi vẫn hóng từng đêm câu chuyện của sóng gió rì rào
nghe xem trong những lời tiên tri của thiên nhiên có báo một ngày
em về đoàn tụ với Tôi không

gốc phượng xù xì theo năm tháng
tán rợp lạnh cả vết gôi Tôi quỳ
ngày em đi Tôi chỉ biết ngẩn ngơ
đâu dám hỏi nơi nào em đến
năm tháng trôi ghènh thác đá mòn
Tôi về lại nơi xưa em từng sống
xóm núi bỏ chè hoang chuối rừng hoa đỏ ối
rải rác bên bờ con suối vắng những nền sân nền nhà cũ cỏ đã lên xanh
chỉ còn chừa chịt cây trứng gà cuối xóm
quả chín rụng quanh muôn sắc bướm rập rờn
ngoài kia đập nước đang xây
một ngày kia cây trứng gà cuối xóm cũng chìm sâu trong đáy nước hồ

Tôi đã rời xa đồng đất quê hương
ra phố thị buồn hơn những điều Tôi nghĩ

Hẹn từ phố xa

(tặng người chưa gặp)

Động giọt cười trên Mimoza
Rực rỡ vàng ánh nhìn kiêu xa

Động giọt cười trên Mimoza
Ước vọng cong nghiêng chiều nắng đỏ

Bản nhạc tình du dương xa xa
Ngàn lá kim rung rinh sườn đồi

Mạn thuyền nghe thông hát
Prenn...! Khao khát gọi tên em

Động giọt cười trên Mimoza
Cam Ly êm êm lời thỉnh cầu

Đêm thôi kìm nén
Mưa trắng rơi
Xuân Hương hồi hộp từng hơi thở
Lang bi an...
Gót chân người lữ khách

Đà Lạt ơi!
Trái tim ngỏ nhịp hẹn hò

Nỗi buồn phẳng phiu

(tặng tôi)

Tôi sinh nhằm năm Ất
Con trâu đen hùi hụi
Tiếng ngọ nghe tím một trời sim mua

Hai mươi bảy năm trôi
Đắng đót vị tro đồi
Gốc chè sùi vỏ xám

Tôi đã đi qua những đêm dài lạnh vắng qua những bình minh mưa
trắng núi làng
Và tôi qua rất nhiều triền trưa oi ảng tiếng rừng eo óc còn vang
Chiều, những tìm kiếm đã tan vào nước
Trong leo lẻo
Nhìn lại mình chợt thấy gió đông

Đôi chân quen những bước cao lên nương xuống rẫy
Đêm nay hắt hụi nơi hè phố
Nỗi buồn phẳng phiu...

Những ý kiến nhận xét về tác phẩm tốt nghiệp:

Người hướng dẫn: Nhà thơ Nguyễn Hữu Quý

Người phản biện: Nhà phê bình văn học Chu Văn Sơn

Phu lục:

Trong Khóa luận Tốt nghiệp này có những bài thơ đã đăng trên một số tờ báo:

* Trên báo **Quân đội nhân dân** số 17996 (Chủ nhật 22-5-2011)

- *Thăm ngày vào cánh chữ*
- *Vết xoáy*
- *Vân gổ*

* Trên báo *Văn nghệ Thái Nguyên*

- *Thức đêm*

* Trên Tạp chí **Văn nghệ Quân đội** số 745 (cuối tháng 3-2012)

- *Thức đêm*
- *Nỗi buồn phẳng phiu*

Trần Quang Thanh

Lớp: ***Viết Văn K11***

Khoa: ***Viết văn – Báo chí***

Trường: ***Đại học Văn hóa Hà Nội***

SĐT: ***0989 038 790***

Email: ***tqt.vvnd@gmail.com***